

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện thu - chi ngân sách 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2024

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, kỳ họp thứ 7

Thực hiện chương trình kỳ họp thứ 7, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII nhiệm kỳ 2021 - 2026; Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tình hình thực hiện thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp thực hiện 6 tháng cuối năm 2024 (số liệu báo cáo từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến ngày 31 tháng 5 năm 2024), cụ thể như sau:

A. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU - CHI NGÂN SÁCH 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

I. Tình hình thu ngân sách

1. Về thu ngân sách nhà nước trên địa bàn (số liệu chi tiết theo Biểu số 01 đính kèm):

Dự toán thu ngân sách nhà nước (NSNN) trên địa bàn năm 2024 Hội đồng nhân dân tỉnh giao 4.600.000 triệu đồng. Thực hiện 05 tháng đầu năm thu 1.397.307 triệu đồng, đạt 43% dự toán Trung ương giao, đạt 30,4% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao. Ước thực hiện thu 6 tháng đầu năm 1.789.000 triệu đồng đạt 55% dự toán Trung ương giao, đạt 38,9% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao và bằng 109,6% so với cùng kỳ, trong đó:

a) Thu nội địa:

Thực hiện thu 05 tháng đầu năm 1.282.691 triệu đồng đạt 29,8% dự toán; sau khi loại trừ tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết (XSKT) và thu cổ tức lợi nhuận sau thuế số thu còn lại 1.099.322 triệu đồng, đạt 44,4% dự toán. Ước thực hiện thu 6 tháng đầu năm 1.653.000 triệu đồng đạt 55,9% dự toán Trung ương giao, đạt 38,4% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao và bằng 110,7% so với cùng kỳ (thu nội địa trừ tiền sử dụng đất, XSKT và thu cổ tức lợi nhuận sau thuế đạt 53,7% dự toán). Tình hình thu ở một số lĩnh vực có số thu lớn như sau:

- Thu từ khu vực doanh nghiệp Nhà nước trung ương: Thực hiện 05 tháng 277.018 triệu đồng, đạt 35,2% dự toán; ước thực hiện thu 6 tháng đầu năm 331.000 triệu đồng, đạt 42% dự toán, bằng 93,6% so cùng kỳ năm trước. Số thu ước thực hiện chưa đạt tiến độ dự toán giao. Nguyên nhân là do thực hiện chính sách miễn giảm thuế theo Nghị định số 94/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm

2023 của Chính phủ⁽¹⁾, thuế suất thuế GTGT giảm còn 8% làm số nộp thuế GTGT 06 tháng đầu năm giảm. Trong các tháng đầu năm thời tiết nắng nóng kéo dài, không có mưa nên sản lượng điện đạt thấp. Bên cạnh đó, thời tiết bắt đầu vào mùa khô, các nhà máy thủy điện thực hiện tích nước để sản xuất nên sản lượng điện sản xuất cũng giảm so với các tháng trước đó.

- *Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài*: Thực hiện 05 tháng 4.836 triệu đồng, đạt 483,6% dự toán; ước thực hiện thu 6 tháng đầu năm 6.150 triệu đồng đạt 615,0% dự toán, bằng 1.798,2% so cùng kỳ năm trước. Số thu tăng cao đột biến, là do Công ty cổ phần Tân Tấn Nhật kê khai nộp thay thuế cho nhà thầu nước ngoài đối với khối lượng thanh toán theo từng lần phát sinh của công trình điện gió.

- *Khu vực kinh tế ngoài quốc doanh*: Thực hiện 05 tháng 471.436 triệu đồng, đạt 47,1% dự toán; ước thực hiện thu 6 tháng đầu năm 578.000 triệu đồng đạt 57,8% dự toán, bằng 100,3% so cùng kỳ năm trước. Số thu đạt tiến độ dự toán, chủ yếu là thu từ các nhà máy sản xuất tinh bột sắn⁽²⁾ đang hoạt động hiệu quả, sản lượng sản xuất tăng khá.

- *Thuế thu nhập cá nhân*: Thực hiện 05 tháng 66.333 triệu đồng, đạt 57,7% dự toán; ước thực hiện thu 6 tháng đầu năm 75.000 triệu đồng đạt 65,2% dự toán, bằng 99,6% so cùng kỳ năm trước. Số thu tăng khá chủ yếu từ tiền lương, tiền công và từ hoạt động sản xuất kinh doanh của cá nhân.

- *Thu thuế bảo vệ môi trường*: Thực hiện 05 tháng 71.479 triệu đồng, đạt 43,1% dự toán; ước thực hiện thu 6 tháng đầu năm 85.000 triệu đồng đạt 51,2% dự toán, bằng 112% so cùng kỳ năm trước. Số thu đạt tiến độ dự toán giao chủ yếu từ số nộp của Chi nhánh xăng dầu Kon Tum và Chi nhánh công ty cổ phần xăng dầu khí PV Oil Miền Trung tại Kon Tum.

- *Thu lệ phí trước bạ*: Thực hiện 05 tháng 35.577 triệu đồng, đạt 35,6% dự toán; ước thực hiện thu 6 tháng đầu năm 46.000 triệu đồng đạt 46% dự toán, bằng 103% so cùng kỳ năm trước. Số thu chưa đạt tiến độ dự toán giao, nguyên nhân là do nhu cầu mua sắm tài sản giảm, dẫn đến số nộp trước bạ thấp. Bên cạnh đó, thị trường bất động sản vẫn còn trầm lắng nên số thu trước bạ nhà đất phát sinh rất thấp.

- *Phí, lệ phí*: Thực hiện 05 tháng 36.468 triệu đồng, đạt 62,9% dự toán; ước thực hiện thu 6 tháng đầu năm 41.000 triệu đồng đạt 70,7% dự toán, bằng 133,9% so cùng kỳ năm trước. Số thu đạt cao, chủ yếu là từ thu lệ phí môn bài năm 2024 có hạn nộp vào ngày 31 tháng 01 năm 2024 và thu phí hạ tầng cửa khẩu.

⁽¹⁾ Về việc quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Quốc hội.

⁽²⁾ (1) Công ty TNHH tinh bột sắn Kon Tum; (2) Công ty cổ phần nông sản - nhà máy cồn và tinh bột sắn Đăk Tô; (3) Công ty TNHH tinh bột sắn Tây Nguyên - Đăk Hà; (4). Công ty cổ phần xuất nhập khẩu nông sản VINA; (5). Công ty cổ phần tinh bột sắn Phú Yên - nhà máy tinh bột sắn Kon Tum; (6). Công ty TNHH MTV đầu tư phát triển nông nghiệp Ia Hdray Kon Tum; (7) Công ty cổ phần tinh bột sắn Tây Nguyên - nhà máy tinh bột sắn Kon Rẫy.

- *Thu tiền sử dụng đất (theo dự toán trung ương giao)*: Thực hiện 05 tháng 124.258 triệu đồng, đạt 31,1% dự toán⁽³⁾; ước thực hiện thu 6 tháng đầu năm 157.000 triệu đồng, đạt 39,3% so dự toán và bằng 327,3% so cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân đạt thấp là do thị trường bất động sản trầm lắng, số thu từ chuyển mục đích sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất trong dân đạt thấp.

- *Số thu từ các dự án khai thác quỹ đất (địa phương giao tăng thu so với dự toán Trung ương)*⁽⁴⁾ thực hiện 05 tháng: chưa phát sinh số thu, ước thực hiện 6 tháng đầu năm 103.000 triệu đồng⁵, đạt 7,7% so dự toán. Số thu từ nguồn thu các dự án khai thác quỹ đất Hội đồng nhân dân tỉnh giao tăng thu ước thực hiện chưa đạt tiến độ dự toán, do thị trường bất động sản cả nước nói chung và địa bàn tỉnh Kon Tum nói riêng trầm lắng, mặc dù Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt nhiều biện pháp nhưng kết quả bán đấu giá đất đến nay chưa thành công theo kế hoạch, nên số nộp phát sinh rất thấp (*chi tiết tại biểu số 03 đính kèm*).

- *Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết*: Thực hiện 05 tháng 50.376 triệu đồng, đạt 63% dự toán; ước thực hiện thu 6 tháng đầu năm 54.500 triệu đồng, đạt 68,1% dự toán giao, bằng 128,2% so cùng kỳ. Số thu đạt cao, là do Công ty Xổ số nộp lợi nhuận sau thuế quý 4/2023 và quý 1/2024.

- *Thu cấp quyền khai thác khoáng sản*: Thực hiện 05 tháng 60.093 triệu đồng, đạt 60,1% dự toán; ước thực hiện thu 6 tháng đầu năm 82.000 triệu đồng, đạt 82% dự toán giao, bằng 111,2% so cùng kỳ. Số thu đạt cao, chủ yếu là từ thu nợ năm trước chuyển sang.

- *Thu khác ngân sách*: Thực hiện 05 tháng 31.705 triệu đồng, đạt 47,3% dự toán; ước thực hiện thu 6 tháng đầu năm 37.000 triệu đồng, đạt 55,2% dự toán giao, bằng 94,9% so cùng kỳ. Số thu đạt tiến độ dự toán giao.

b) Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: Nguồn thu này điều tiết ngân sách Trung ương hưởng 100%: Thực hiện 05 tháng 114.616 triệu đồng, đạt 38,9% dự toán; ước thực hiện thu 6 tháng đầu năm 136.000 triệu đồng, đạt 46,1% dự toán giao, bằng 98,6% so cùng kỳ. Nguồn thu chủ yếu từ thuế giá trị gia tăng mặt hàng điện năng, mặt hàng máy móc thiết bị nhập khẩu tạo tài sản cố định của các dự án đầu tư, gỗ nguyên liệu và cao su tự nhiên, đường ăn. Số thu chưa đạt dự toán giao. Nguyên nhân là do ngày 28 tháng 12 năm 2023, Chính phủ ban hành Nghị định số 94/2023/NĐ-CP quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Quốc hội có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2024, áp dụng cắt giảm thuế VAT từ 10% xuống 8% đối với một số mặt hàng điện năng, gỗ nguyên liệu, máy móc thiết bị phục vụ dự án đầu tư chịu ảnh hưởng của chính sách giảm thuế nêu trên.

⁽³⁾ Dự toán Trung ương và Hội đồng nhân dân tỉnh giao 400.000 triệu đồng.

⁽⁴⁾ Dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao tăng thu so với dự toán trung ương 1.345.600 triệu đồng.

⁽⁵⁾ Các lô đất thương mại DV còn lại tại khu đô thị Nam cầu Đakbla.

2. Thu nội địa ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp: Dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao 4.130.600 triệu đồng. Thực hiện 05 tháng 1.195.030 triệu đồng, đạt 28,9% dự toán; ước thực hiện thu 6 tháng đầu năm 1.600.000 triệu đồng⁽⁶⁾, đạt 38,7% dự toán và bằng 115,5% so cùng kỳ năm trước. Thu nội địa ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp sau khi trừ các khoản thu (*tiền sử dụng đất (bao gồm số thu từ các dự án khai thác quỹ đất địa phương giao tăng thu so với dự toán Trung ương), xố số kiến thiết và thu cổ tức lợi nhuận sau thuế*) ước thực hiện thu 6 tháng đầu năm 1.276.500 triệu đồng, đạt 55,5% dự toán, đảm bảo theo tiến độ dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

3. Công tác thu hồi nợ đọng thuế và xử lý nợ thuế theo Nghị quyết 94/2019/QH14

a) Công tác thu hồi nợ đọng thuế

Tổng số tiền thuế, phí, tiền phạt và tiền chậm nộp mà người nộp thuế còn nợ là 236.805 triệu đồng, tăng 51.214 triệu đồng (27,6%) so với thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2023; trong đó: Nợ khó thu là 17.617 triệu đồng⁽⁷⁾, nợ có khả năng thu là 176.677 triệu đồng⁽⁸⁾, nợ chờ xử lý là 42.511 triệu đồng.

b) Tình hình ước nợ thuế 06 tháng năm 2024:

Ước tổng số tiền thuế, tiền phạt và tiền chậm nộp của người nộp thuế nợ tại thời điểm ngày 30 tháng 6 năm 2024 là 210.705 triệu đồng, tăng 25.114 triệu đồng (13,5%) so với tổng nợ tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2023, trong đó: nợ khó thu là 17.017 triệu đồng, giảm 864 triệu đồng (4,8%); nợ có khả năng thu là 151.177 triệu đồng, tăng 23.653 triệu đồng (18,5%); nợ chờ xử lý là 42.511 triệu đồng, tăng 2.325 triệu đồng (5,8%) so với thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2023.

c) Xử lý nợ thuế theo Nghị quyết 94/2019/QH14

Tổng số tiền thuế, tiền phạt và tiền chậm nộp của người nộp thuế không còn khả năng nộp ngân sách nhà nước phải xử lý theo Nghị quyết số 94/2019/QH14 là 303.153 triệu đồng, trong đó: Tiền nợ thuế thuộc nhóm đối tượng khoan nợ là 134.609 triệu đồng, tiền chậm nộp thuộc nhóm đối tượng xóa nợ là 168.544 triệu đồng.

- Kết quả xử lý khoan nợ tiền thuế là 129.799 triệu đồng, đạt 97% số tiền nợ thuế thuộc nhóm đối tượng được khoan nợ.

- Kết quả xử lý xóa tiền chậm nộp: Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định thực hiện xóa 163.297 triệu đồng tiền chậm nộp của Người nộp thuế, bằng 97% số tiền chậm nộp thuộc nhóm đối tượng xóa tiền chậm nộp.

- Tổng số nợ thuế thuộc diện xử lý theo Nghị quyết số 94/2019/QH14 của Quốc hội (*sau khi trừ số nợ đã khoan nợ và xóa nợ theo quy định*) còn lại 10.057 triệu đồng.

⁽⁶⁾ Ngân sách tỉnh hưởng đạt 26,9% dự toán; ngân sách huyện hưởng đạt 63,5% dự toán.

⁽⁷⁾ Giảm 264 triệu đồng (1,4%) so với nợ khó thu tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2023.

⁽⁸⁾ Tăng 49.153 triệu đồng (38,5%) so với nợ có khả năng thu tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2023.

II. Tình hình chi ngân sách

1. Chi ngân sách (số liệu chi tiết theo Biểu số 02 đính kèm)

Dự toán chi ngân sách địa phương năm 2024 Hội đồng nhân dân tỉnh giao 10.702.624 triệu đồng⁽⁹⁾; nhiệm vụ chi năm 2023 còn tiếp tục chuyển nguồn sang năm 2024 là 3.325.965 triệu đồng⁽¹⁰⁾. Nhiệm vụ chi ngân sách địa phương năm 2024 (bao gồm cả chuyển nguồn năm trước sang) 14.028.589 triệu đồng. Thực hiện 05 tháng đầu năm 4.512.140 triệu đồng, đạt 32,2% nhiệm vụ chi. Ước thực hiện 06 tháng đầu năm 5.681.000 triệu đồng, đạt 40,5% nhiệm vụ chi và bằng 122,4% so với cùng kỳ năm trước (nếu loại trừ nguồn thực hiện cải cách tiền lương chưa thực hiện và nguồn dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao tăng thu từ các dự án khai thác quỹ đất do chưa phát sinh số thu, đạt 48,4%). Bao gồm:

a) *Chi đầu tư phát triển*: Thực hiện 05 tháng 1.998.806 triệu đồng đạt 44,8% nhiệm vụ chi. Ước thực hiện 06 tháng 2.462.000 triệu đồng đạt 55,2% nhiệm vụ chi, bằng 112,8% so với cùng kỳ năm trước, trong đó, chi từ các nguồn vốn thuộc ngân sách địa phương 823.000 triệu đồng, đạt 54,2% nhiệm vụ chi; chi từ các nguồn vốn thuộc ngân sách Trung ương 1.639.000 triệu đồng, đạt 55,7% nhiệm vụ chi. Nếu loại trừ vốn tạm ứng chưa thu hồi năm trước chuyển sang⁽¹¹⁾, ước thực hiện 6 tháng đạt 38,6%.

b) *Chi thường xuyên*: Thực hiện 05 tháng 2.499.296 triệu đồng, đạt 35,5% nhiệm vụ chi; ước thực hiện 06 tháng đầu năm 3.204.000 triệu đồng, đạt 45,5% nhiệm vụ chi, bằng 132,8% so với cùng kỳ năm

c) *Chi từ nguồn tăng thu các dự án khai thác quỹ đất so với dự toán Trung ương giao*: chưa phát sinh.

d) *Chi trả nợ gốc, lãi vay các khoản nợ chính quyền địa phương*: Dự nợ vay của chính quyền địa phương đến 31 tháng 12 năm 2023 là 78.153 triệu đồng; thực hiện Kế hoạch vay và trả nợ vay năm 2024 của tỉnh Kon Tum⁽¹²⁾, đến nay địa phương đã trả nợ gốc, lãi vay 4.037 triệu đồng¹³ (trong đó trả nợ gốc vay 3.453 triệu đồng và trả lãi, phí vay 584 triệu đồng); ước thực hiện 6 tháng, địa phương thực hiện trả nợ gốc, lãi vay cho các dự án vay lại nguồn của Chính phủ 5.000 triệu đồng (trong đó trả nợ gốc vay 4.200 triệu đồng và trả lãi, phí vay 800 triệu đồng) đảm bảo theo kế hoạch và thỏa thuận vay đã ký với Bộ Tài chính.

III. Chi dự phòng

Dự toán giao đầu năm 2024 là 138.916 triệu đồng (ngân sách tỉnh 52.753 triệu đồng, ngân sách huyện 86.163 triệu đồng). Đã sử dụng từ nguồn dự phòng

⁹ Trong đó, UBND tỉnh đã bố trí kế hoạch vốn đầu tư công 140.489 triệu đồng thu hồi vốn ứng trước ngân sách tỉnh theo quy định của Luật NSNN, Luật Đầu tư công (tại Quyết định số 732/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2023).

⁽¹⁰⁾ Trong đó: Chuyển nguồn vốn đầu tư phát triển (bao gồm cả vốn đầu tư từ CTMTQG) 1.810.791 triệu đồng, chuyển nguồn cải cách tiền lương 961.478 triệu đồng, chuyển nguồn kinh phí thường xuyên (bao gồm CTMTQG vốn sự nghiệp) 553.696 triệu đồng

⁽¹¹⁾ 1.205.368 triệu đồng.

⁽¹²⁾ Tại Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

⁽¹³⁾ Dự án Hỗ trợ phát triển khu vực biên giới tỉnh Kon Tum.

đến ngày 07 tháng 5 năm 2024 là 24.174 triệu đồng (*ngân sách tỉnh 7.624 triệu đồng, ngân sách huyện 16.550 triệu đồng*), đạt 17,4% tổng nguồn dự phòng.

IV. Tình hình phân bổ tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh và điều chỉnh nguồn dự phòng ngân sách tỉnh, điều chỉnh dự toán chi từ nguồn tăng thu các dự án khai thác quỹ đất năm 2023

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 52⁽¹⁴⁾, khoản 2 Điều 59 Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất phương án phân bổ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh 170.915 triệu đồng (*bao gồm: (1) Phân bổ nguồn tăng thu xổ số kiến thiết ngân sách tỉnh 24.382 triệu đồng; (2) Phân bổ nguồn tăng thu phí sử dụng kết cấu hạ tầng trong khu kinh tế cửa khẩu Quốc tế Bờ Y 942 triệu đồng; (4) Phân bổ nguồn tăng thu ngân sách tỉnh; nguồn tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2023: 145.591 triệu đồng*); đồng thời, điều chỉnh giảm nguồn dự phòng ngân sách tỉnh, dự toán chi từ nguồn giao tăng thu các dự án khai thác quỹ đất năm 2023 theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước (*Tại Thông báo số 19/TB-TTHĐND ngày 25 tháng 4 năm 2024*) và trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh kế hoạch đầu tư nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2023 (*Tại Nghị quyết số 78/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2023*)

(Chi tiết tại Phụ lục 02 kèm theo).

V. Thực hiện kiến nghị, kết luận tại Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương tỉnh Kon Tum năm 2022

Thực hiện Công văn 199/KTNN-TH ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Kiểm toán Nhà nước về việc gửi Báo cáo kiểm toán báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2022 và các chuyên đề lồng ghép của tỉnh Kon Tum, trong đó Kiểm toán Nhà nước kiến nghị xử lý tài chính với tổng số tiền 129 tỷ đồng; kết quả thực hiện kết luận kiểm toán tính đến ngày 29 tháng 3 năm 2024 là 66,3 tỷ đồng (*Ủy ban nhân dân tỉnh đã báo cáo Kiểm toán nhà nước tại Báo cáo số 99/BC-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2024*) đạt 51,1%, số còn lại tiếp tục thực hiện 63,4 tỷ đồng. Nếu loại trừ nội dung Kiểm toán kiến nghị giảm dự toán kinh phí thực hiện cải cách tiền lương của các huyện, thành phố 46,1 tỷ đồng (*địa phương nhận được báo cáo kiểm toán vào thời điểm ngày 19 tháng 12 năm 2023, đã qua thời điểm thẩm định nguồn cải cách tiền lương hàng năm (tháng 8 năm 2023)*) do đó địa phương sẽ thực hiện điều chỉnh thẩm định nguồn cải cách tiền lương của các huyện, thành phố vào năm 2024); thì tỷ lệ thực hiện đạt 79,4%.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Công văn số 409/UBND-KTTH ngày 31 tháng 01 năm 2024 chỉ đạo các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị được kiểm toán nghiêm túc thực hiện đầy đủ, kịp thời các nội dung kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước.

(Chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo)

⁽¹⁴⁾ Ủy ban nhân dân trình Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương và báo cáo Hội đồng nhân dân tại kỳ họp gần nhất trong các trường hợp sau: a) Dự kiến số thu không đạt dự toán được Hội đồng nhân dân quyết định phải điều chỉnh giảm một số khoản chi.

VI. Tình hình điều chỉnh kế hoạch đầu tư và dự toán chi thường xuyên 6 tháng đầu năm 2024

Trong 06 tháng đầu năm 2024, chưa có phát sinh nhu cầu cấp thiết phải điều chỉnh dự toán nên Ủy ban nhân dân tỉnh không tham mưu trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh kế hoạch đầu tư và dự toán chi thường xuyên, thực hiện theo dự toán và kế hoạch vốn đầu tư năm 2024 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh giao tại Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2023 về dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2024 và Nghị quyết số 63/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2023 về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2024 tỉnh Kon Tum.

B. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh 06 tháng đầu năm 2024 ước thực hiện chưa đạt tiến độ dự toán được Hội đồng nhân dân tỉnh giao. Nguyên nhân là do diễn biến tình hình thời tiết trong các tháng đầu năm 2024 nắng nóng và khô hạn, lượng mưa giảm ảnh hưởng trực tiếp đến sản lượng điện và số thu nộp ngân sách. Số thu từ nguồn thu các dự án khai thác quỹ đất được Hội đồng nhân dân tỉnh giao tăng thu chưa đạt tiến độ dự toán do thị trường bất động sản cả nước nói chung và địa bàn tỉnh Kon Tum nói riêng trầm lắng, kết quả bán đấu giá đất đến nay chưa thành công theo kế hoạch; bên cạnh đó thực hiện cơ chế, chính sách miễn, giảm thuế của Quốc hội, Chính phủ đã ảnh hưởng đến số thu nộp ngân sách năm 2024. Tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh vẫn còn chậm. Đối với các dự án sử dụng vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất và các nguồn thu để lại đầu tư thì được giải ngân theo tiến độ nguồn thu nộp NSNN, chi thường xuyên đảm bảo theo tiến độ dự toán.

C. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN HOÀN THÀNH DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH 06 THÁNG CUỐI NĂM 2024

1. Về thu ngân sách

Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tập trung chỉ đạo các các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai hiệu quả các nội dung như sau:

- Triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp thu, phấn đấu hoàn thành dự toán thu ngân sách năm 2024 được Hội đồng nhân dân tỉnh giao ở mức cao nhất; theo dõi chặt chẽ tiến độ nguồn thu ngân sách, đánh giá, phân tích cụ thể từng địa bàn, từng khu vực, từng sắc thuế, tổng hợp báo cáo kịp thời kết quả thu. Qua đó, xác định các nguồn thu còn tiềm năng, các lĩnh vực loại thuế còn thất thu để kịp thời chỉ đạo ngành thuế phối hợp với các ngành và chính quyền các cấp để tăng cường quản lý thu, đẩy mạnh các biện pháp chống thất thu ngân sách.

- Hoàn thành công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, các công trình dự án trên địa bàn. Các đơn vị, địa phương tăng cường các giải pháp để sớm tổ chức bán đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định nhằm tạo nguồn thu ngân sách nhà nước để bố trí đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, chỉnh trang đô thị.

- Rà soát lại toàn bộ nguồn thu trên địa bàn để tổ chức giao nhiệm vụ thu hàng tháng, hàng quý cho từng đơn vị quản lý thu. Trong những tháng cuối năm bám sát tình hình nộp ngân sách của từng địa bàn, nhất là những địa bàn có tiền độ thu đạt thấp để chỉ đạo phân đấu hoàn thành dự toán. Đôn đốc thu đầy đủ, kịp thời toàn bộ nguồn thu trên địa bàn và các khoản thu phát sinh phải nộp trong các tháng, quý, năm 2024. Đôn đốc thu đầy đủ các khoản phải thu theo kết luận phải thu của các cơ quan Thanh tra, Kiểm toán nhà nước.

- Triển khai quyết liệt các giải pháp về quản lý, xử lý thu hồi nợ đọng thuế. Phân đấu hạn chế tối đa phát sinh các khoản nợ thuế mới, đặc biệt các khoản tiền thuế - tiền thuê đất phải nộp khi hết thời gian được gia hạn. Tăng cường rà soát, đối chiếu, công khai thông tin người nợ thuế và kiên quyết thực hiện cưỡng chế đối với các khoản nợ thuế dây dưa, chây ì. Tập trung xử lý các vướng mắc trong quá trình thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất của các dự án trên địa bàn. Tiếp tục duy trì có hiệu quả Ban Chỉ đạo chống thất thu, thu hồi nợ đọng thuế để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tại địa phương phối hợp với cơ quan thuế trong công tác quản lý thu, chống thất thu, xử lý thu hồi nợ đọng thuế.

- Tăng cường và nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác thanh tra - kiểm tra, chống thất thu; tập trung vào các lĩnh vực rủi ro cao về thuế như: kinh doanh qua mạng, thương mại điện tử, các doanh nghiệp có giao dịch liên kết, chuyển nhượng vốn, doanh nghiệp kinh doanh lỗ nhiều năm liên tục có dấu hiệu chuyển giá... Đẩy mạnh ban hành biên bản kết luận thanh tra, kiểm tra đúng thời gian quy định, thu và xử lý kịp thời xác khoản phát hiện qua thanh tra, kiểm tra tra vào ngân sách nhà nước.

- Thường xuyên theo dõi, làm việc với các Công ty thủy điện để nắm bắt kế hoạch sản xuất kinh doanh và tình hình thu nộp ngân sách, đề nghị các Nhà máy thủy điện tăng cường hoạt động sản xuất thủy điện để hoàn thành dự toán được giao.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tích cực phối hợp với cơ quan thuế, chỉ đạo quyết liệt rà soát, làm việc với các doanh nghiệp, người nộp thuế tích cực ủng hộ kê khai nộp NSNN tại địa phương các nguồn thu phát sinh mới; đồng thời chủ động triển khai các biện pháp hữu hiệu để bán đấu giá đất thuộc thẩm quyền của huyện.

- Các sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phối hợp với cơ quan thuế tăng cường công tác quản lý đối với các khoản thu từ đất như đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án khai thác quỹ đất, kịp thời ghi thu, ghi chi tiền sử dụng đất vào NSNN, kiên quyết thu hồi các dự án chậm triển khai, các dự án để nợ đọng, dây dưa nghĩa vụ nộp NSNN, rà soát các dự án đã thu hồi, hết thời gian gia hạn tiến hành các thủ tục đấu giá quyền sử dụng đất....

2. Về chi ngân sách

- Điều hành chi thường xuyên năm 2024 theo hướng tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, tăng cường trách nhiệm đơn vị sử dụng ngân sách trong việc rà soát, sắp xếp, lồng ghép để hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn kể cả nhiệm vụ

phát sinh trong phạm vi dự toán được giao đảm bảo hiệu quả; thực hiện tốt đề án tinh giản biên chế, sắp xếp bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

- Bám sát Chương trình hành động triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán NSNN năm 2024 và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024, quản lý chặt chẽ chi ngân sách Nhà nước, hạn chế tham mưu ban hành, điều chỉnh chính sách làm tăng chi ngân sách khi chưa cân đối được nguồn. Điều hành chi theo tiến độ nguồn thu, trường hợp thu không đạt dự toán các địa phương chủ động giãn tiến độ hoặc tạm dừng thực hiện một số khoản chi chưa thật sự cần thiết trong dự toán được giao (*mua sắm, sửa chữa ...*). Ưu tiên đảm bảo ngân sách thực hiện chi lương, đảm bảo các chính sách hỗ trợ an sinh xã hội, phòng chống dịch bệnh. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo chi đúng, đầy đủ cho các đối tượng thụ hưởng.

- Đẩy nhanh tiến độ đấu giá các trụ sở nhà đất để tạo nguồn thu đầu tư kết cấu hạ tầng và nguồn thu tiền sử dụng đất từ các dự án khai thác quỹ đất.

- Tăng cường, phân đấu tăng tiến độ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư phát triển, tích cực thu hồi tạm ứng giá trị khối lượng xây dựng cơ bản hoàn thành; đẩy nhanh việc bồi thường, giải phóng mặt bằng, đấu thầu, chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm tiến độ thi công công trình; khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, thanh toán ngay với Kho bạc Nhà nước khi có khối lượng nghiệm thu, không để thanh toán vào cuối năm. Rà soát, điều chỉnh kế hoạch vốn các dự án không triển khai được hoặc chậm triển khai sang các dự án có khả năng giải ngân cao nhưng thiếu vốn. Tất cả các dự án chỉ được triển khai thực hiện trong phạm vi kế hoạch vốn được giao để không làm phát sinh nợ đọng mới; tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành.

- Tăng cường hướng dẫn công tác quản lý, kiểm tra, giám sát, thanh tra các khoản chi từ ngân sách nhà nước. Triển khai các biện pháp thu hồi các khoản tạm ứng ngân sách để có nguồn cân đối chi ngân sách; khắc phục những sai phạm liên quan kết luận kiểm toán NSNN qua các năm.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, kỳ họp thứ 7 xem xét./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (b/c);
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính (đ/b);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư (đ/b);
- Cục Thuế tỉnh (đ/b);
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP (đ/b);
- Lưu: VT-KTTH.NTS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Sâm